

CHUẨN BỊ LÀM MẪU — AA

Đối chiếu: Yêu cầu sơn kỹ thuật làm mẫu ↔ Bảng báo giá AA (APC)

1. Màu PU bột — Pigment

Sản phẩm đề xuất	Ghi chú
Đen TC L3 (1-2) DM	Tinh màu Pigment
Đỏ F3 RK (1-0.5) DM	Tinh màu Pigment
Vàng H4G (1-1.5) DM	Tinh màu Pigment
Xanh lá GT	Tinh màu Pigment
Giant Blue (1-2) DM	Tinh màu Pigment

2. Màu Dye

Sản phẩm đề xuất	Ghi chú
Đen K (1-10)	Tinh màu Dye
Đỏ VM 334	Tinh màu Dye
Vàng 412	Tinh màu Dye
Xanh dương 4 GA	Tinh màu Dye

3. Lót PU

Sản phẩm đề xuất	Tỷ lệ pha
LÓT PU FD 2106 TRẮNG	4 : 1 : 3 (Lót + Cứng FD 0212L/FD 2106L + Dung môi)
LÓT PU FD 0212	4 : 1 : 3 (Lót + Cứng FD 0212L/FD 2106L + Dung môi)

4. Bóng PU

Yêu cầu	Sản phẩm đề xuất	Tỷ lệ pha
Bóng trong 50% PU	BÓNG PU OD 0408 5% & 70%	4 : 1 : 2 (Bóng + Cứng 0707B + Dung môi)

5. Chất cứng

Yêu cầu	Sản phẩm đề xuất
Chất cứng cho Lót FD 0212/FD 2106 Trắng	CỨNG PU FD 0212L (= FD 2106L)
Chất cứng cho Bóng OD 0408	CỨNG PU 0707 B

6. Dung môi (dầu chuối)

Yêu cầu	Sản phẩm đề xuất
Dung môi (dầu chuối) pha lót	DUNG MÔI PU LÓT

Dung môi (dầu chuối) pha bóng	DUNG MÔI PU TXXT
-------------------------------	------------------

7. Phụ gia

Yêu cầu	Sản phẩm đề xuất
Chất chậm khô	Retarder